

# LÒNG YÊU NƯỚC, THƯƠNG DÂN VÀ KHÁT VỌNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC - NHÂN TỐ CƠ BẢN ĐỂ NGUYỄN TẮT THÀNH QUYẾT ĐỊNH RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC

Ths. TẠ KHÁNH TRƯỜNG \*

**N**gày 5 tháng 6 năm 1911, Nguyễn Tất Thành lúc đó mới vừa 21 tuổi, lấy tên là Văn Ba, đã bước lên con tàu vận tải Latusơ Tơrêvin của Hãng hợp nhất (Pháp), rời bến cảng Nhà Rồng (Sài Gòn) đi Mácxây mang theo một khát vọng cháy bỏng, một hoài bão lớn lao là tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc khỏi ách lầm than, nô lệ. Sự kiện đó mở ra một giai đoạn mới, một bước ngoặt mới trong cuộc đời của Người. Đặc biệt, nó có ý nghĩa quyết định đối với con đường cách mạng Việt Nam sau này.

1. Nguyễn Tất Thành thuở còn nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung sinh ra trong một gia đình nhà Nho nghèo, yêu nước. Thân mẫu là bà Hoàng Thị Loan, một người phụ nữ đảm đang, hiền lành, giàu lòng nhân ái. Thân phụ là ông Nguyễn Sinh Sắc, một vị Phó bảng, một nhà nho giàu lòng yêu nước, thương dân, có ý chí kiên cường vượt gian khổ để đạt được mục đích, chí

hướng. Thời thơ ấu, Nguyễn Sinh Cung sống trong sự chăm sóc đầy tình thương của ông bà ngoại và cha mẹ. Và lớn lên với sự ảnh hưởng sâu sắc từ tư tưởng và nhân cách của người cha. Trong gia đình, Nguyễn Sinh Cung là người con được ông yêu thương và đặt nhiều hy vọng nhất, khi đỗ Phó bảng ông đã đổi tên Nguyễn Sinh Cung thành Nguyễn Tất Thành với hy vọng con sau này sẽ thành đạt. Đi đến đâu ông cũng thường cho Nguyễn Tất Thành đi cùng, nhờ vậy mọi việc làm, mọi lời nói, cử chỉ hàng ngày của ông đều đã tác động mạnh mẽ và ảnh hưởng sâu sắc tới Người.

Đặc biệt là tư tưởng thương dân của ông Nguyễn Sinh Sắc mới là yếu tố ảnh hưởng sâu sắc nhất, quyết định nhất đối với sự hình thành chí hướng cách mạng của Nguyễn Tất Thành. Lòng thương dân đó có gốc rễ sâu xa từ trong cuộc đời của mình, từ nghèo khổ mà đi lên, chịu ơn sâu nặng của dân. Ông Nguyễn Sinh Sắc là con người đôn hậu, vốn xuất thân nghèo

khổ, lại sống gần dân nên dễ xúc cảm và giàu lòng thương người. Khi làm quan, dù gần gũi, ông vẫn đứng về phía nhân dân, trừng trị bọn cường hào, tổng lý... hay ức hiếp dân để bênh vực cho dân nghèo. Tư tưởng tiến bộ và nhân cách cao thượng của phụ thân đã ảnh hưởng sâu sắc đến Nguyễn Tất Thành, làm sớm nảy nở tình yêu nước, thương dân ở Người.

2. Nguyễn Tất Thành sinh ra và lớn lên trên quê hương Nghệ An giàu truyền thống văn hiến và cách mạng. "Mảnh đất này không nổi tiếng về vẻ đẹp và sự giàu có của thiên nhiên mà vì người dân của nó"<sup>(1)</sup>. Đặc biệt làng Sen (Kim Liên) quê Bác "Tuy nghèo nhưng Kim Liên mang truyền thống hiếu học của xứ Nghệ. Từ năm 1635 đến năm 1918, qua 96 khoa thi hương và thi hội, làng Kim Liên đã có 53 người đỗ đạt"<sup>(2)</sup>. Nho sĩ ở làng

\* Học viện CT - HC Khu vực I.

1 - E. Côbêlêp, *Đồng chí Hồ Chí Minh*, Nxb. CTQG, H. 2010, tr. 11.

2 - Song Thành, *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Nxb. CTQG, H. 2010, tr. 21.

Kim Liên khá đông, và làng trở thành nơi thường xuyên lui tới của các nho sĩ quanh vùng. Không chỉ giấu truyền thống hiếu học, cần cù trong lao động, tình nghĩa trong cuộc sống mà người dân ở đây còn giấu truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm với những tấm gương liêm liệt được ghi vào sử sách như Hoàng Xuân Hành, Nguyễn Sinh Quyết<sup>(3)</sup>... cậu Nguyễn Sinh Cung còn người trí khôn mở trước tuổi đời, hẳn đã tìm hiểu về những điều này.

Cái nôi quê hương giấu truyền thống bất khuất với bản sắc riêng của xứ Nghệ đã tạo cho Nguyễn Tất Thành sớm có lòng yêu nước, thương dân và chí căm thù giặc sâu sắc và là nguồn lực nuôi dưỡng và hun đúc tinh thần yêu nước, thương dân ở Người.

3. Sự ảnh hưởng bởi tư tưởng của các thầy giáo trong các trường học, các bậc sĩ phu yêu nước mà Người từng gặp hay qua các “tân văn”, “tân thư” mà Người được đọc.

Nguyễn Tất Thành đã được cha gửi sang học chữ Hán ở nhà thầy Vương Thúc Quý – một người giấu lòng yêu nước thương dân. Mặc dù sống trong sự dò la, kiểm soát của bộ máy thống trị từ làng đến tỉnh, nhưng thầy Quý không hề ngần ngại dạy cho học trò tư tưởng yêu nước, thương dân và chí làm trai

phải giúp ích cho đời.

Năm 1902 khi theo cha vào dạy học ở Võ Liệt, huyện Thanh Chương, những cuộc tiếp xúc của cha với các thân sĩ vùng Thanh Chương cũng giúp cho Nguyễn Tất Thành hiểu rõ hơn sự trăn trở về con đường cứu nước, cứu dân của các bậc cha anh. Theo lời khuyên của ông nghề Nguyễn Quý Song “muốn đánh kẻ thù phải học tiếng kẻ thù để hiểu được kẻ thù”<sup>(4)</sup>, Nguyễn Tất Thành được cha gửi vào học ở lớp dự bị trường Vinh. Tại đây, Người chú ý đến ba từ được sơn vào gỗ gắn ở phía trên bảng đen “LIBERTÉ, ÉGALITÉ, FRATERNITÉ” nghĩa là “TỰ DO, BÌNH ĐẲNG, BÁC ÁI”, đó là khẩu hiệu nổi tiếng của Đại cách mạng Pháp năm 1789. Đối với cậu những điều này hoàn toàn mới lạ, khác với những điều mà cậu đã được học trong sách vở thánh hiền. Vì vậy, Người nảy ra ý muốn “tìm xem những gì ẩn dấu sau những chữ ấy”<sup>(5)</sup>. Tuy nhiên, chưa hết năm học Nguyễn Tất Thành đã phải nghỉ học để chuẩn bị theo cha vào Huế.

Khi vào Huế, Nguyễn Tất Thành được cha cho vào học ở trường Tiểu học Pháp – Việt Đông Ba, rồi trường Quốc học Huế. Đây là một quyết định rất

khác người của ông Nguyễn Sinh Sắc. Bởi thời điểm này, đa số các nhà Nho đều không muốn cho con cái mình vào học trường Pháp – Việt, vì vào đây phải học chữ Pháp, bỏ mất chữ Nho là cái “chữ của Thánh hiền”. Các sĩ phu, người ta ghét Pháp, ghét luôn cả thành tựu văn hóa của nó, không muốn cho con cái theo học chữ Tây, chữ quốc ngữ. Ông Nguyễn Sinh Sắc không phải là người hủ nho, bảo thủ như vậy. Còn đối với Nguyễn Tất Thành, đi học ở những ngôi trường này là điều kiện tốt để Người một mặt được trực tiếp tiếp xúc với nền giáo dục mới nói riêng và nền văn minh phương Tây nói chung, mặt khác quan trọng hơn là để Nguyễn Tất Thành thấy được kẻ miệt nói “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” lại chính là kẻ đã đè nén, bóc lột, ức hiếp dân ta đủ điều.

Nguyễn Tất Thành học lại lớp dự bị ở trường tiểu học Pháp – Việt Đông Ba, rồi tiếp tục học lớp sơ đẳng ở đó. Năm 1908 Nguyễn Tất Thành chuyển sang học ở Trường Quốc học Huế. Các thầy giáo ở đây có cả người Pháp và người Việt, trong số những thầy giáo người Việt cũng có những người yêu nước, có ý thức giáo dục học trò không quên giang sơn, Tổ quốc như thầy Hoàng Thông, Lê Văn Miến... Các thầy không chỉ dạy về kiến thức văn hóa mà còn dành nhiều thời gian để nói chuyện với học sinh về những thành tựu dân chủ và văn minh của phương Tây, kích thích lòng

3 - Song Thành, *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Nxb. CTQG, H. 2010, tr. 23

4 - Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh: *Những mẫu chuyện về thời niên thiếu của Bác Hồ*, Nxb. Sự thật, H. 1985, tr. 61

5 - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. CTQG, H. 2006, t. 1, tr. 41

ham hiểu biết của học sinh. Chính nhờ những ảnh hưởng của các thầy giáo tân học và những trang sách báo tiến bộ ấy mà ý muốn sang phương Tây để tìm hiểu tình hình các nước và học hỏi thành tựu văn minh nhân loại đã từng bước lớn dần lên trong tâm trí của Nguyễn Tất Thành.

4. Lòng yêu nước, thương dân và khát vọng giải phóng dân tộc của Nguyễn Tất Thành tiếp tục được thôi thúc và nhân lên khi Người ngày càng thấm thía thân phận cùng khổ của người dân mất nước.

Hằng ngày Nguyễn Tất Thành nhìn thấy xung quanh mình toàn cảnh đói, nghèo, khổ ải. Bọn quan lại đã đặt ra đủ các thứ thuế và chúng thu ngày càng tăng. Bọn hào lý tham những vô bờ và còn bọn nhà giàu thì ra sức bóc lột nông dân không thương tiếc. Đặc biệt, lúc đó bọn thực dân Pháp đang ra sức vơ vét tài nguyên và đàn áp các phong trào nổi dậy đấu tranh của nhân dân ta. ở Nghệ An khổ cực nhất cho người dân là phải đi phu làm con đường số 7 từ Diễn Châu đi Xiêng Khoảng trên đất Lào. Đây là nơi núi non hiểm trở, hoang vu, rừng thiêng, nước độc. Vì thế, người dân đi phu phải chịu trăm nghìn khổ cực, đói rét, bệnh tật hành hạ gây nên chết chóc khủng khiếp. "Số người được trở về rất ít. Và lại người ta có làm gì giúp cho người dân phu trở về quê quán đâu!"<sup>(6)</sup>.

Sớm hiểu được tâm trí của người con thứ, ông Nguyễn Sinh Sắc muốn đưa con đi nhiều nơi, tìm những người cùng chí hướng để bàn luận về thời cuộc. Nhờ những chuyến đi này mà Nguyễn Tất Thành mở rộng thêm tầm nhìn, tầm suy nghĩ. Năm 14 tuổi Nguyễn Tất Thành được cha đưa đi nhiều nơi ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Thái Bình, và được tiếp xúc với nhiều sĩ phu yêu nước. Đi đến đâu cậu cũng chứng kiến những cảnh bất công khốn cùng của người dân mất nước. Không chỉ người dân lao động nghèo khổ quê mình mà ngay cả những người công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp của thực dân Pháp cũng chung số phận ấy: "những người lao động áo xanh lấm lem dầu mỡ lấm lũi đi vào các nhà máy để rồi sau giờ tan tầm lại phờ phạc đi ra, đen dũi, hốc hác"<sup>(7)</sup>.

Sự kiện có ảnh hưởng nhất đến Nguyễn Tất Thành thời kỳ này là việc Người tham gia phong trào chống thuế của nhân dân Thừa Thiên - Huế. Cuộc đấu tranh chống thuế mặc dù mang tính chất ôn hòa nhưng đã bị thực dân Pháp và triều đình phong kiến nhà Nguyễn thẳng tay đàn áp hết sức dã man.

Trước cảnh thống khổ đó của nhân dân, rất nhiều phong trào đấu tranh của nhân dân ta nổ ra theo các hệ tư tưởng khác nhau, song đều thất bại và bị thực dân pháp dim trong bể

máu. Con đường cứu nước, giải phóng dân tộc lúc này chìm trong đêm tối dường như không có lối thoát. Nguyễn Tất Thành khâm phục và kính trọng các nhà cách mạng tiền bối, nhưng "không hoàn toàn tán thành cách làm của một người nào"<sup>(8)</sup>. Vốn là người có lòng yêu nước, thương dân, trước cảnh đau thương đó của người dân mất nước làm cho cái chí đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào trong Nguyễn Tất Thành ngày càng được nung nấu. Câu hỏi "làm thế nào để cứu nước" đã sớm được đặt ra trong trí óc của Người. Và Người đã tìm cho mình một hướng đi đó là quyết định đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.

Như vậy, từ truyền thống của gia đình, quê hương và dân tộc; từ những tri thức, tư tưởng mà Nguyễn Tất Thành được học ở trường, ở các thầy giáo và đặc biệt từ những điều mà Người trực tiếp chứng kiến hằng ngày của một dân tộc bị mất nước, đã làm nảy nở và ngày càng bồi đắp, hun đúc, nhân lên lòng yêu nước, thương dân nồng nàn và khát vọng cháy bỏng cứu nước, cứu dân của Người. Đây chính là nhân tố cơ bản, chủ yếu, là cơ sở quan trọng nhất để Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh quyết định ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân, đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân ta. □

6 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2000, t. 2, tr. 81

7 - Song Thành, Hồ Chí Minh tiểu sử, Nxb. CTQG, H. 2010, tr. 40.

8 - Trần Dân Tiên: Những mẩu chuyện về cuộc đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, Nxb. Trẻ - Nxb. CTQG, H. 2005, tr. 12, 13.